SAO Y; Bộ Khoa học và Công nghệ; 05/11/2026; 16:57:32; +07:00

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 4293/QĐ-BKHCN	*Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông

BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 91/2026/NĐ-CP ngày 30 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp tổ chức, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị định số 225/2026/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Giám đốc Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông là cơ sở giáo dục đại học công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, được thành lập theo Quyết định của cấp có thẩm quyền; là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ, là cơ sở đào tạo, nghiên cứu chuyên sâu trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và các lĩnh vực liên quan.

Học viện thực hiện chức năng đào tạo các trình độ của giáo dục đại học; nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; cung cấp dịch vụ và phục vụ cộng đồng.

2. Tên giao dịch của Học viện

Tiếng Việt: Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông.

Tiếng Anh: Posts and Telecommunications Institute of Technology (viết tắt: PTIT).

3. Học viện có trụ sở chính tại thành phố Hà Nội và có Phân hiệu tại thành phố Hồ Chí Minh.

4. Học viện là đơn vị sự nghiệp công lập, được quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo quy định hiện hành của Nhà nước, của Bộ Khoa học và Công nghệ đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư và được vận dụng cơ chế tài chính như doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

5. Học viện có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Xây dựng và tổ chức thực hiện chiến lược, kế hoạch hoạt động dài hạn, trung hạn, hàng năm của Học viện.

2. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo và chịu sự kiểm tra, thanh tra của Bộ Giáo dục và Đào tạo, các bộ, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi Học viện đặt trụ sở hoặc có tổ chức hoạt động đào tạo theo quy định.

3. Xác định số lượng tuyển sinh, lựa chọn phương thức tuyển sinh, tổ chức đào tạo các trình độ của giáo dục đại học, liên kết đào tạo, cấp bằng khi đáp ứng điều kiện đảm bảo chất lượng trong phạm vi cấp phép hoạt động đào tạo.

4. Tổ chức hoạt động giáo dục thường xuyên, cung cấp dịch vụ đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn, cấp chứng chỉ, chứng nhận phù hợp với quy định của pháp luật để đáp ứng nhu cầu học tập suốt đời của người học.

5. Tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học, công nghệ và ứng dụng; tư vấn, chuyển giao công nghệ, sản phẩm, dịch vụ; kết hợp đào tạo với nghiên cứu khoa học và thực tiễn sản xuất; đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn; phát triển, thực hiện dịch vụ khoa học, sản xuất kinh doanh theo quy định của pháp luật.

6. Tổ chức thực hiện thí điểm có kiểm soát (sandbox) các mô hình, công nghệ, sản phẩm, dịch vụ và giải pháp mới theo quy định của pháp luật và cấp có thẩm quyền.

7. Tổ chức nghiên cứu, thử nghiệm và thực hiện các cơ chế, chính sách, mô hình, giải pháp về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo quy định của pháp luật hoặc theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

8. Bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của viên chức, người lao động và người học; dành kinh phí để thực hiện chính sách xã hội đối với đối tượng được hưởng chính sách xã hội, đối tượng là đồng bào dân tộc thiểu số, đối tượng ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; bảo đảm môi trường sư phạm cho hoạt động giáo dục.

9. Tự đánh giá chất lượng đào tạo và chịu sự kiểm định chất lượng giáo dục của cơ quan có thẩm quyền.

10. Hợp tác với các tổ chức kinh tế, giáo dục, văn hóa, thể dục, thể thao, y tế, nghiên cứu khoa học trong nước và nước ngoài nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, gắn đào tạo với sử dụng, phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, bổ sung nguồn tài chính cho Học viện.

11. Được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ; chuyển giao, chuyển nhượng kết quả hoạt động khoa học và công nghệ, công bố kết quả hoạt động khoa học và công nghệ; bảo vệ lợi ích của Nhà nước và xã hội, quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân trong hoạt động đào tạo, khoa học và công nghệ của Học viện.

12. Học viện được thực hiện tự chủ, tự chịu trách nhiệm về các nội dung: thực hiện nhiệm vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học; tổ chức bộ máy, nhân sự; tài chính; chính sách hỗ trợ, học bổng, học phí; đầu tư, liên doanh, liên kết và mua sắm; cơ chế giám sát theo quy định của pháp luật và quy định của cấp có thẩm quyền.

13. Xây dựng, kiện toàn tổ chức bộ máy, tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và người lao động; xây dựng đội ngũ giảng viên của Học viện phù hợp với quy định của pháp luật.

14. Huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực; xây dựng và tăng cường cơ sở vật chất, đầu tư trang thiết bị.

15. Được Nhà nước giao hoặc cho thuê đất, giao hoặc cho thuê cơ sở vật chất; được miễn, giảm thuế theo quy định của pháp luật.

16. Được Nhà nước đầu tư, hỗ trợ đầu tư từ ngân sách nhà nước để phát triển tiềm lực, cơ sở vật chất, hạ tầng phục vụ đào tạo, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo quy định của pháp luật.

17. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ giao và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Ban Giám đốc Học viện

a) Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông có Giám đốc Học viện và các Phó Giám đốc Học viện;

b) Giám đốc Học viện là người chịu trách nhiệm quản lý, điều hành các hoạt động của Học viện theo các quy định của pháp luật. Giám đốc Học viện chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ được giao;

c) Phó Giám đốc Học viện giúp Giám đốc trong việc quản lý và điều hành các hoạt động của Học viện; trực tiếp phụ trách một số lĩnh vực công tác theo sự phân công của Giám đốc Học viện và giải quyết các công việc do Giám đốc Học viện giao; có trách nhiệm báo cáo với Giám đốc về tình hình công việc được giao. Phó Giám đốc Học viện chịu trách nhiệm trước Giám đốc Học viện và trước pháp luật về kết quả công việc được giao.

2. Cơ cấu tổ chức của Học viện và việc thành lập, tổ chức lại, giải thể các đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Học viện do Giám đốc Học viện quyết định trên cơ sở Đề án tự chủ của Học viện được Bộ Khoa học và Công nghệ phê duyệt.

Điều 4. Điều khoản chuyển tiếp

Các đơn vị thuộc cơ cấu tổ chức của Học viện (quy định tại Quyết định số 171/QĐ-BKHCN ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông) tiếp tục thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định cho đến khi Giám đốc Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông ban hành Quyết định quy định cơ cấu tổ chức của Học viện và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị trực thuộc trên cơ sở Đề án tự chủ của Học viện được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 171/QĐ-BKHCN ngày 03 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông.

Điều 6. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Giám đốc Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 6;
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
- Cổng TTĐT của Bộ KH&CN;
- Lưu: VT, TCCB.

BỘ TRƯỞNG

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Vũ Hải Quân